

Bản án số: 43/2023/HS-ST

Ngày 02-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Bùi Đức Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Mạnh Nhanh.

ông Nguyễn Đại Đồng.

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quang Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trọng T, sinh năm 1963 tại xã A, huyện M, thành phố Hà Nội; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn K, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội; con ông Nguyễn Trọng K (đã chết) và bà Lê Thị Đ (đã chết); vợ là Nguyễn Thị V, có 02 con (con lớn sinh năm 1994 và con nhỏ sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: ngày 06/01/2023, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 12/01/2023. *Có mặt.*

2. Bạch Văn H, sinh năm 1968 tại xã A, huyện M, thành phố Hà Nội; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội; con ông Bạch Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); vợ là Bùi Thị H, có 03 con (con lớn sinh năm 1990 và con nhỏ sinh năm 1995); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 11/2012/HSST ngày

22/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xoá án tích); tạm giữ: ngày 05/01/2023, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 14/01/2023. *Có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng T: ông Nguyễn Ngọc Cường – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/01/2023 tại xóm 3, thôn K, xã A, huyện M, Công an huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội phát hiện Bạch Văn H, sinh năm 1968, trú tại xóm 7, thôn Đ, xã A đang điều khiển xe máy biển kiểm soát: 29Y1-129.52 có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra lực lượng Công an thu giữ tại túi áo khoác bên phải của Bạch Văn H có 01 gói nhỏ bọc giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng, Hoà khai nhận là Heroine vừa mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ của Bạch Văn H 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F11, màu tím; số IMEI 1: 869874044456273, số IMEI 2: 869874044456265 số thuê bao sim 1: 0354592325, sim 2: 0968090252; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, Biển kiểm soát: 29Y1-129.52, số khung: RLHHC1203AY150264, số máy: HC12E-2650362.

Tại Cơ quan điều tra, Bạch Văn H khai nhận: khoảng 19 giờ 10 phút ngày 05/01/2023, Bạch Văn H mượn chiếc xe máy Honda Wave, Biển kiểm soát 29Y1-129.52 của anh Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1985, trú tại thôn Đ, xã A nói là đi có việc. Trên đường đi, H sử dụng số thuê bao 0968090252 gọi đến số 0962398913 của Nguyễn Trọng T, sinh năm 1963, trú tại thôn K, xã A hỏi mua 100.000 đồng ma túy loại Heroine. T đồng ý và hẹn đến nhà T để giao dịch. Khi đến nơi, Hoà đi lại gần cửa sổ nhà T, đưa số tiền 100.000 đồng và T đưa lại cho Hoà 01 gói nhỏ bọc giấy bạc bên trong chứa Heroine. Hoà cất giấu ma túy vào trong túi áo khoác bên phải của mình đang mặc và đi về thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Sau khi thu thập tài liệu liên quan đến Nguyễn Trọng T, vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 06/01/2023 tại xóm 3, thôn K, xã A, Công an huyện Mỹ Đức bắt quả tang Nguyễn Trọng T đang có biểu hiện nghi vấn bán trái phép chất ma túy và thu giữ tại túi quần bên phải của T 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai nhận là Heroine do T cất giấu, nếu có khách hỏi mua thì bán để kiếm lời. Cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Trọng T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu

OPPO A55, màu xanh; số IMEI 1: 866787052241135, số IMEI 2: 866787052241127, số thuê bao: 0962398913.

Ngày 05/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tiến hành mở kiểm tra điện thoại thu giữ của Bạch Văn H, kết quả:

Các cuộc gọi nhớ: không; Cuộc gọi đi: có 01 cuộc gọi đi lúc 16 giờ 14 phút, tên người gọi Tâm (0962398913), có 2 cuộc gọi đi lúc 10 giờ 38 phút và 11 giờ 34 phút cùng ngày 02/01/2023, tên người gọi Tâm (0962398913), có 3 cuộc gọi đi lúc 09 giờ 48 phút và 09 giờ 58 phút và 10 giờ 06 phút cùng ngày 03/01/2023, tên người gọi Tâm (0962398913), có 1 cuộc gọi đi lúc 11 giờ 13 phút ngày 04/01/2023, tên người gọi Tâm (0962398913), có 1 cuộc gọi đi 19 giờ 13 phút ngày 05/01/2023, tên người gọi Tâm (0962398913); các cuộc gọi đến: có 1 cuộc gọi đến lúc 7 giờ 03 phút ngày 5/1/2023, tên người gọi Tâm (0962398913).

Ngày 06/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tiến hành mở kiểm tra điện thoại thu giữ của Nguyễn Trọng T, kết quả:

Các cuộc gọi nhớ: có 2 cuộc gọi nhớ lúc 19 giờ 12 phút ngày 5/1/2023, tên người gọi Hoà cầu (0354592325) ngày 05/01/2023, tên người gọi Hoà cầu moi (0968090252) và 19 giờ 21 phút ngày 05/01/2023, tên người gọi Hoà cầu và Hoà cầu moi (0968090252); cuộc gọi đến: có 1 cuộc gọi đi lúc 19 giờ 13 phút, tên người gọi Hoà cầu moi (0968090252); các cuộc gọi đi: 1 cuộc gọi đi lúc 7 giờ 03 phút, tên người gọi Hoà cầu moi (0968090252).

Ngày 05/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín số 05/LTG-CSĐT, nội dung: thu giữ bảng kê cuộc gọi đi, đến, tin nhắn từ ngày 20/12/2022 đến 06/01/2023 và thông tin chủ thuê bao các số điện thoại 0354592325, 0968090252, 096239891.

Ngày 06/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Trọng T tại thôn K, xã A. Kết quả khám xét, lực lượng Công an không phát hiện thu giữ gì.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trọng T khai nhận:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/01/2023, Nguyễn Trọng T đi bộ từ nhà T đến đoạn Đường 419 thuộc thôn K, xã A rồi xin đi nhờ xe máy của người đàn ông không quen biết đến Trung tâm Y tế dự phòng huyện Ứng Hoà để uống thuốc Methadone. Sau đó, T đi bộ ra khu vực cầu Vân Đình, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội với mục đích tìm mua ma túy Heroine, tại đây T gặp và mua của một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine với số tiền là 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà và chia lấy một phần số ma túy mua được để sử dụng cho bản thân, số còn lại T để trong gói giấy bạc với mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 19 giờ 14 phút cùng ngày,

Bạch Văn H gọi điện thoại đến đặt vấn đề hỏi mua ma túy với số tiền là 100.000 đồng, T đồng ý và hẹn H đến nhà T để giao ma túy và nhận tiền. Sau khi thỏa thuận với H xong, T tách số ma túy còn lại gói vào 01 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc bán cho H và nhận số tiền là 100.000 đồng. Số ma túy còn lại được gói trong giấy bạc, T cất giấu trong túi quần bên phải để ai hỏi mua thì bán nốt. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/01/2023, T đang đứng trước cửa nhà tại thôn K, xã A, huyện M chờ bán số ma túy còn lại cho khách thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong tang vật.

Tại các Kết luận giám định số 319 và 323/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc thu giữ của Bạch Văn H là ma túy loại Heroine, khối lượng là: 0,268 gam.*

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc thu giữ của Nguyễn Trọng T là ma túy loại Heroine, khối lượng là: 0,165 gam”.*

Ngày 27/01/2023, Công ty Công nghiệp – Viễn thông quân đội có Công văn số 198/CNVTQĐ-TTKT phúc đáp bằng kê cuộc liên lạc và thông tin chủ thuê bao theo lệnh thu giữ số 05 ngày 11/1/2023. Kết quả:

Thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0354592325, 0968090252 đều chủ thuê bao là Bạch Văn H, địa chỉ xã A, huyện M, thành phố Hà Nội. Thông tin chủ thuê bao số điện thoại 096239891 là Nguyễn Trọng T, địa chỉ xóm 3, thôn K, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội. Giữa các số điện thoại này có cuộc gọi liên lạc với nhau trong ngày 05/01/2023.

Cáo trạng số 32/CT-VKS-MĐ ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội truy tố:

- Nguyễn Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Bạch Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Trọng T và Bạch Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bạch Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- + Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.
- + Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì mẫu vật có chữ ký họ tên của Nguyễn Trọng T, giám định viên niêm phong và chữ ký của cán bộ Công an huyện Mỹ Đức và 01 phong bì mẫu vật có chữ ký họ tên của Bạch Văn H, giám định viên niêm phong và chữ ký của cán bộ Công an huyện Mỹ Đức được hoàn lại sau giám định.

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A55, màu xanh; số IMEI 1: 866787052241135, số IMEI 2: 866787052241127 số thuê bao: 0962398913 thu giữ của Nguyễn Trọng T và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F11, màu tím; số IMEI 1: 869874044456273, số IMEI 2: 869874044456265 số thuê bao sim 1: 0354592325, sim 2: 0968090252 thu giữ của Bạch Văn H.

- + Về án phí: buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng T trình bày luận cứ: Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; tính chất hành vi phạm tội của bị cáo đơn giản; trong suốt quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên đề nghị áp dụng hình phạt thấp hơn mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 05/01/2023 Bạch Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,268 gam (mua của Nguyễn Trọng T) với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Ngày 05/01/2023 Nguyễn Trọng T đã có hành vi bán trái phép ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,268 gam với giá 100.000 đồng cho Bạch Văn H và ngày 06/01/2023 Nguyễn Trọng T cất giấu 01 gói ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,1645 gam với mục đích ai hỏi mua thì bán.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên bị cáo Nguyễn Trọng T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Bạch Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức đối với bị cáo Nguyễn Trọng T theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố Bạch Văn H theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tính chất hành vi các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, do đó phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bảo đảm tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, đối với bị cáo Bạch Văn H có nhân thân xấu, năm 2012 đã bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng Bạch Văn H vẫn tiếp tục phạm tội liên quan đến ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra đối với Nguyễn Trọng T là người khuyết tật nặng nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo là lao động tự do, đã nhiều tuổi, bị cáo T khuyết tật nặng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, xét thấy:

Số ma túy thu giữ của các bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A55, màu xanh; số IMEI 1: 866787052241135, số IMEI 2: 866787052241127, số thuê bao: 0962398913 thu giữ của Nguyễn Trọng T và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F11, màu tím; số IMEI

1: 869874044456273, số IMEI 2: 869874044456265 thu giữ của Bạch Văn H là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với các thẻ sim số điện thoại thu giữ của Nguyễn Trọng T và của Bạch Văn H kèm trong điện thoại do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, mang biển kiểm soát 29Y1-129.52, số khung: RLHHC1203AY150264, số máy: HC12E-2650362 thu giữ của Bạch Văn H. Điều tra xác định: chủ sở hữu đối với chiếc xe trên mang tên anh Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1985, trú tại thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội. Tới ngày 05/01/2023 Bạch Văn H hỏi mượn chiếc xe máy trên nói là đi có việc, anh H1 không biết việc H đi mua ma túy. Tra cứu chiếc xe máy trên không nằm trong dữ liệu vật chứng nên ngày 06/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã trả lại chiếc xe máy này cho anh Nguyễn Hữu H1 và không xem xét xử lý đối với anh H1 là đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Trọng T ở khu vực cầu Vân Đình, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội sáng ngày 05/01/2023 và người đàn ông chở T đến Trung tâm Y tế dự phòng huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội, do T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức không đủ cơ sở để xử lý là có căn cứ.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Trọng T,

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Bạch Văn H,

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Tuyên bố bị cáo Bạch Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Trọng T 25 (hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/01/2023 đến ngày 12/01/2023.

Xử phạt Bạch Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 14/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- + Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo.
- + Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A55 thu giữ của Nguyễn Trọng T và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 thu giữ của Bạch Văn H

Tịch thu tiêu hủy các thẻ sim số điện thoại thu giữ của Nguyễn Trọng T và của Bạch Văn H kèm trong điện thoại.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/5/2023 giữa Công an huyện Mỹ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

- Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã A (thay TBKQXX);
- Các bị cáo;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đức Hiệp